

Ngày	29,000 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.6%	3.6%	13.2%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	22,955 - 31,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	3,480
Số lượng CPLH (CP)	120,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,415
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	0.31
EPS	2,717
P/E	10.7

DT thuần

Q1/24

310

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 8.00| 2.7%

YoY: ▲ 24.0| 8.5%

LN trước thuế

Q1/24

85.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 17.8| 26.3%

YoY: ▲ 12.0| 16.3%

LN sau thuế

Q1/24

76.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 12.8| 20.1%

YoY: ▲ 7.30| 10.6%

ROA

2023

9.1%

+/- YoY: ▼ 0.9%

DT thuần

2023

1,196

tỷ VNĐ

YoY: ▼21.0| -1.7%

LN trước thuế

2023

352

tỷ VNĐ

YoY: ▼50.0| -12.3%

LN sau thuế

2023

332

tỷ VNĐ

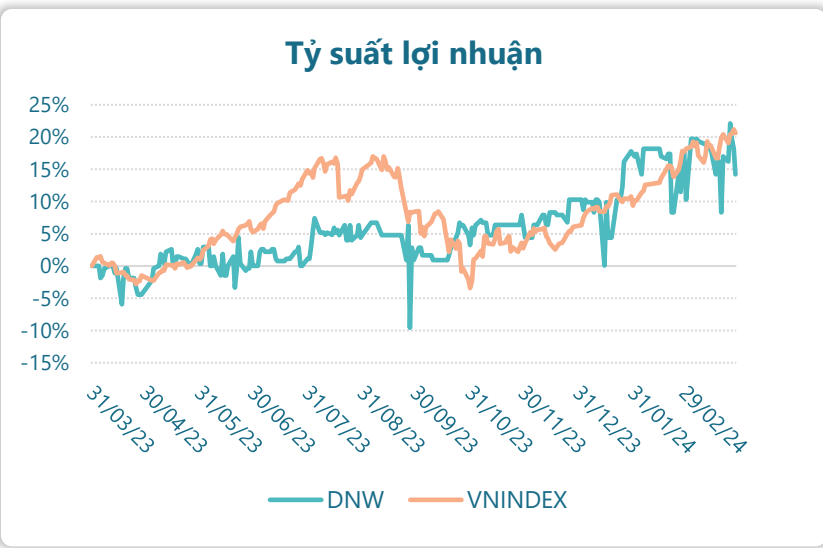
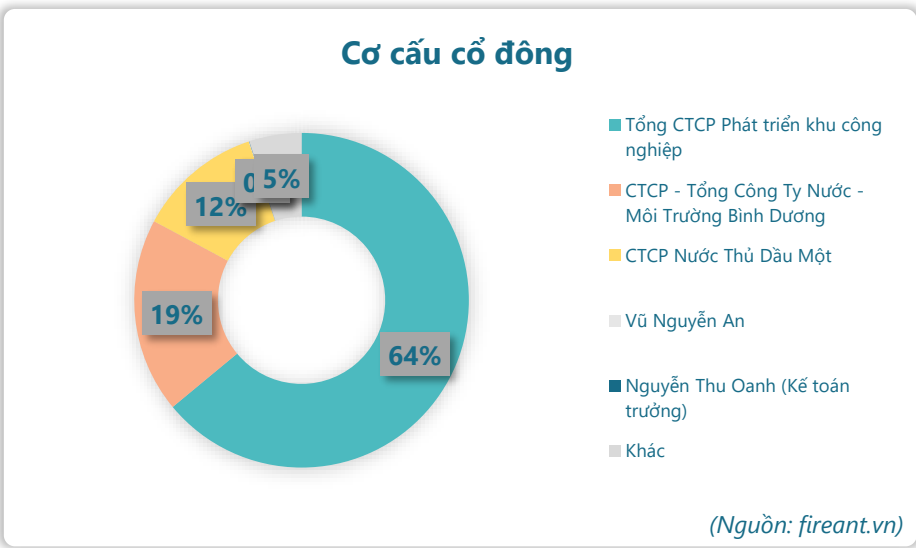
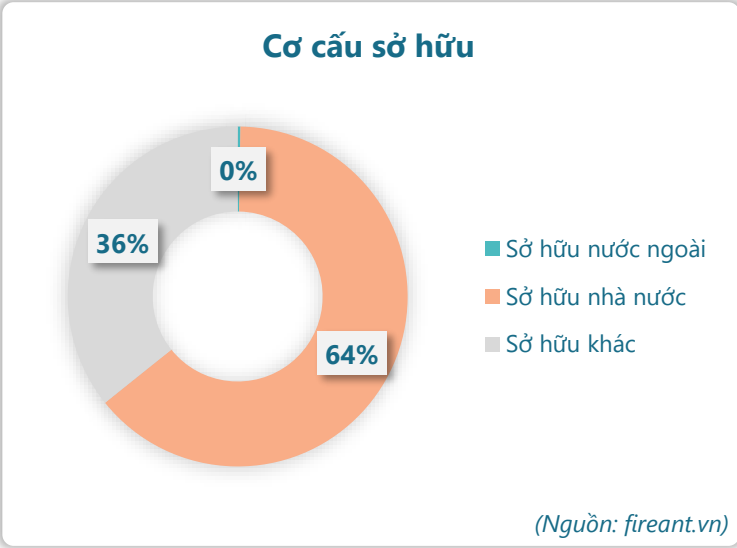
YoY: ▼46.0| -12.3%

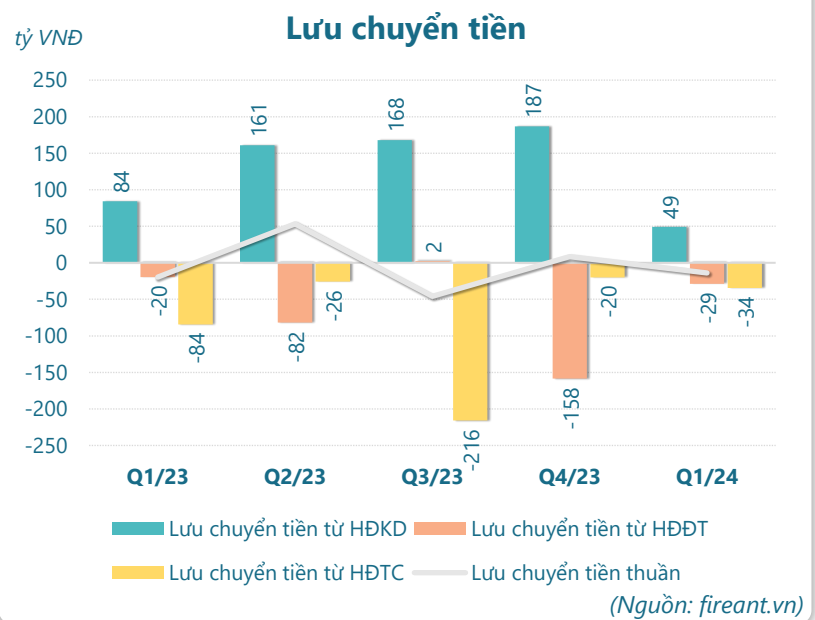
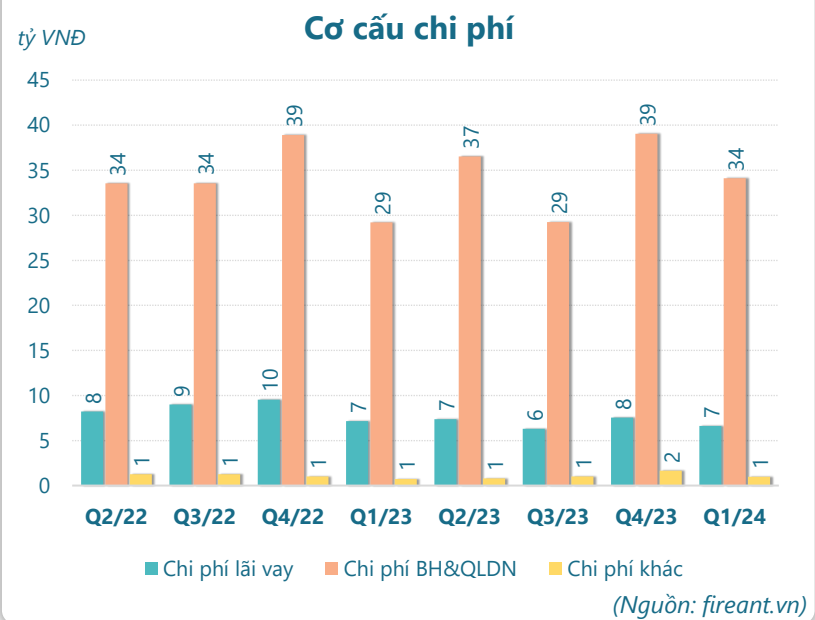
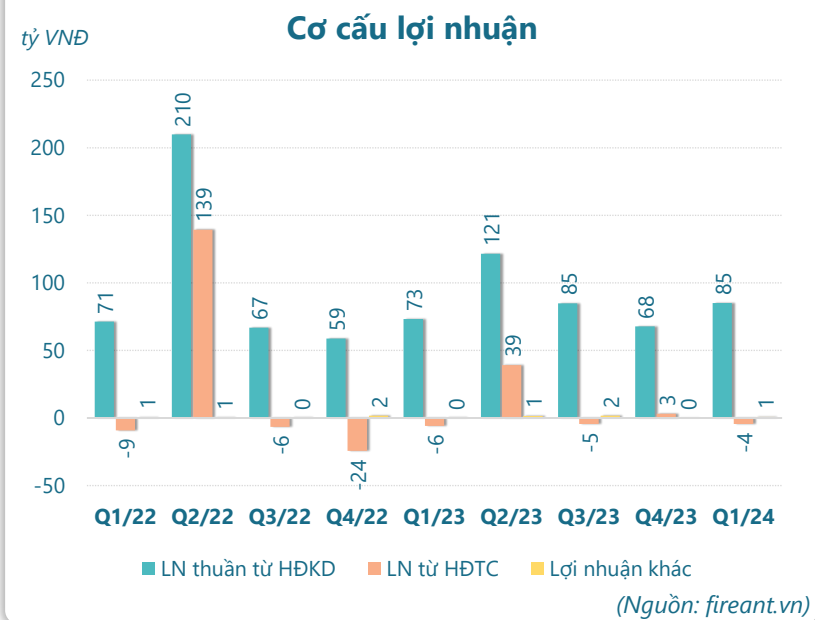
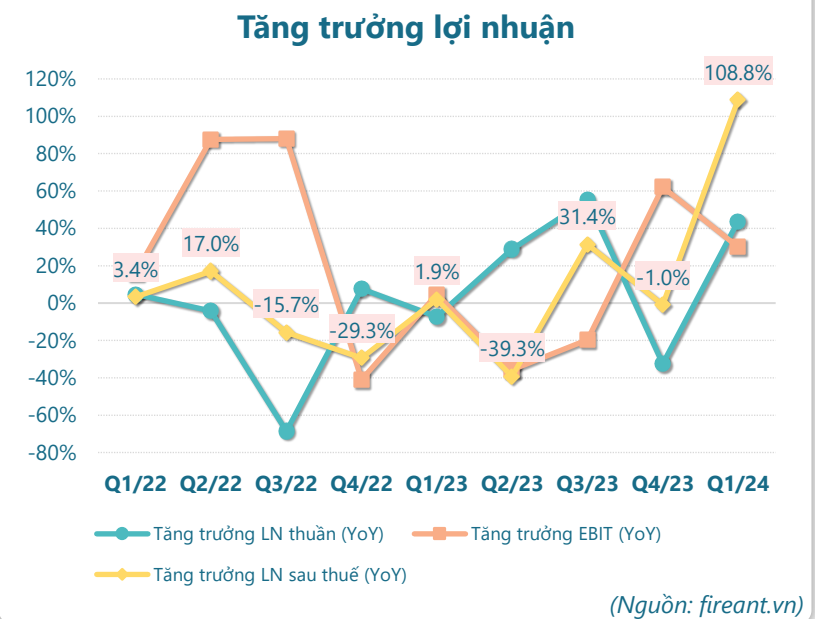
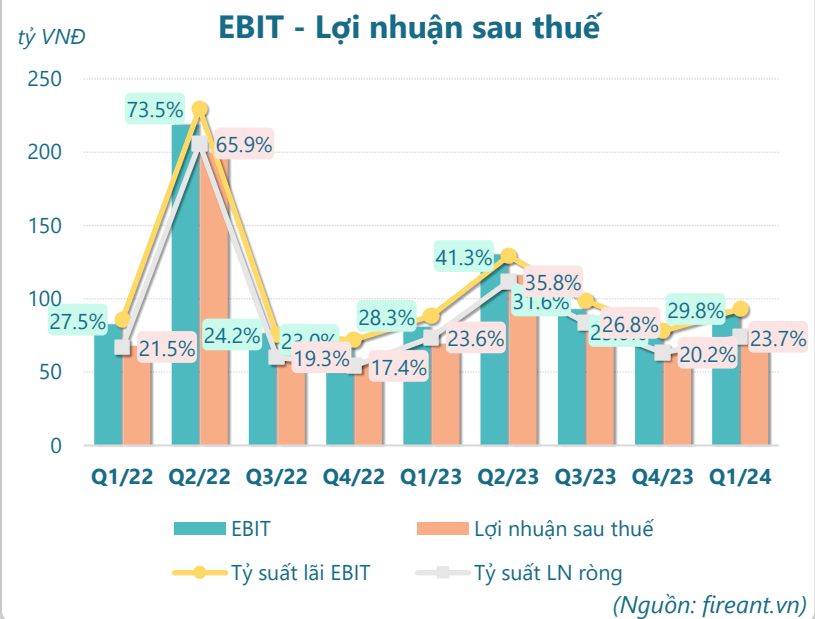
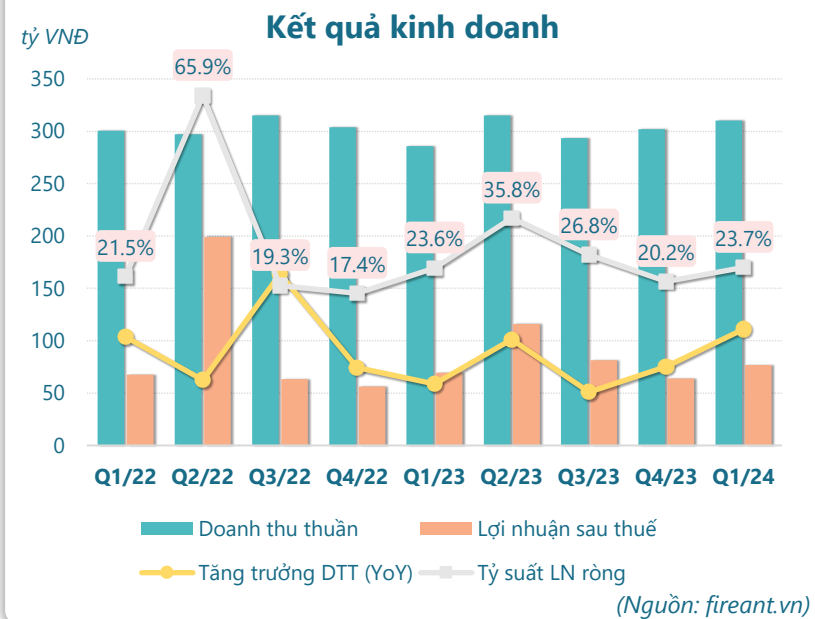
ROE

2023

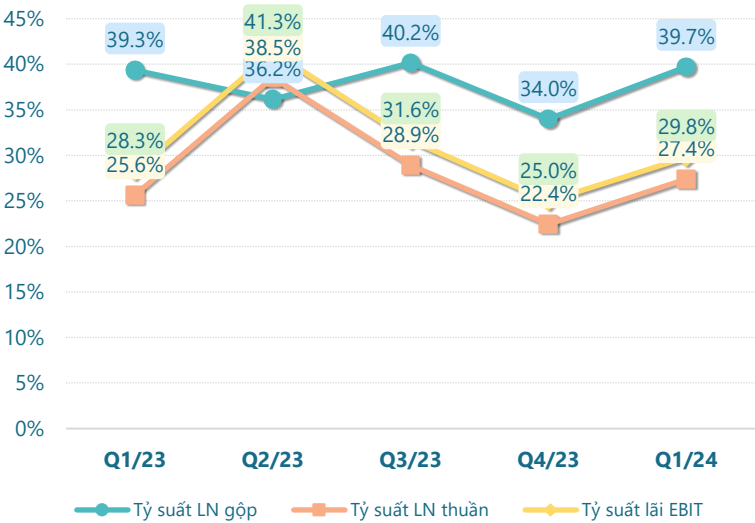
14.3%

+/- YoY: ▼ 2.9%



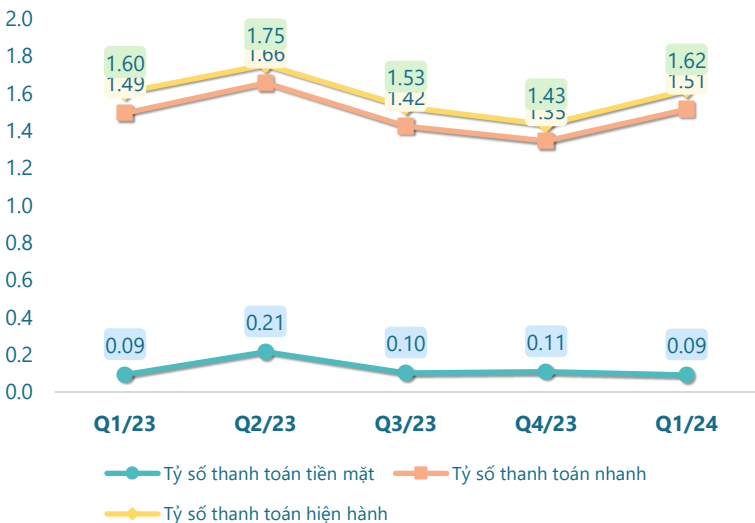


Tỷ suất lợi nhuận



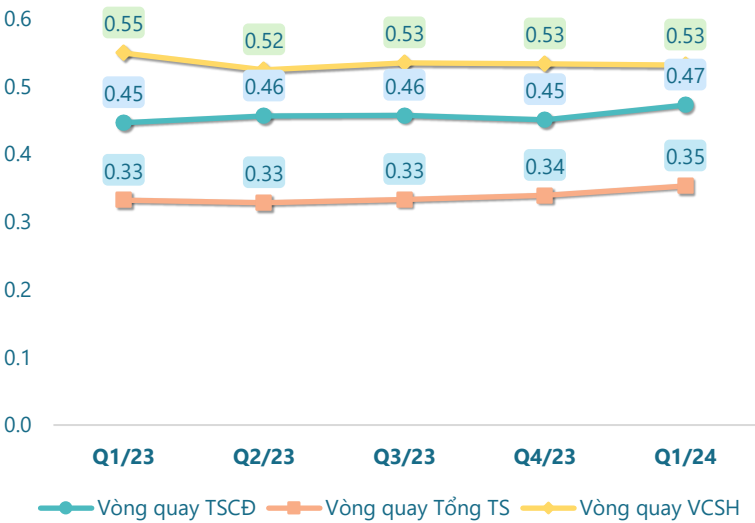
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



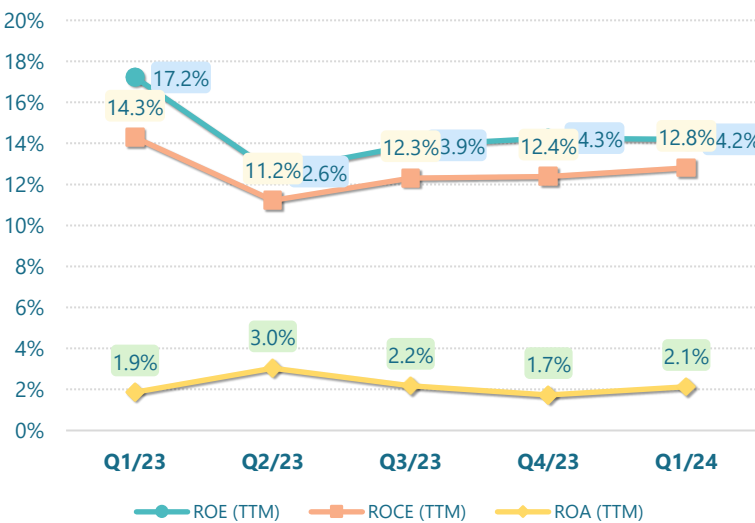
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



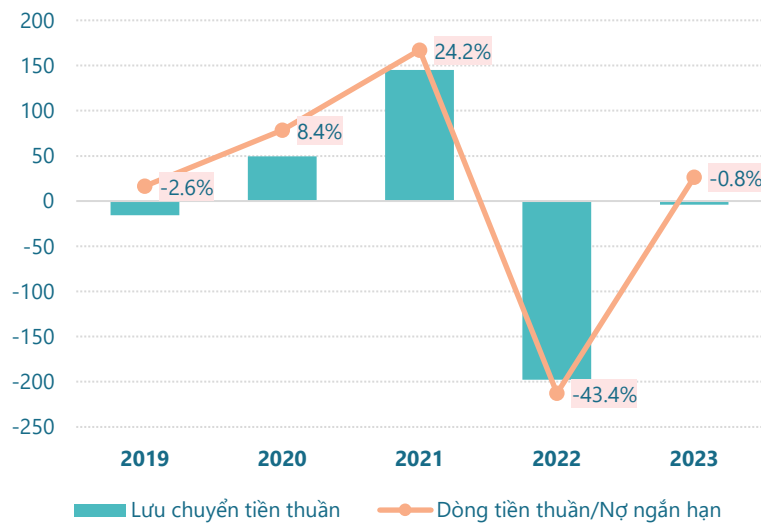
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



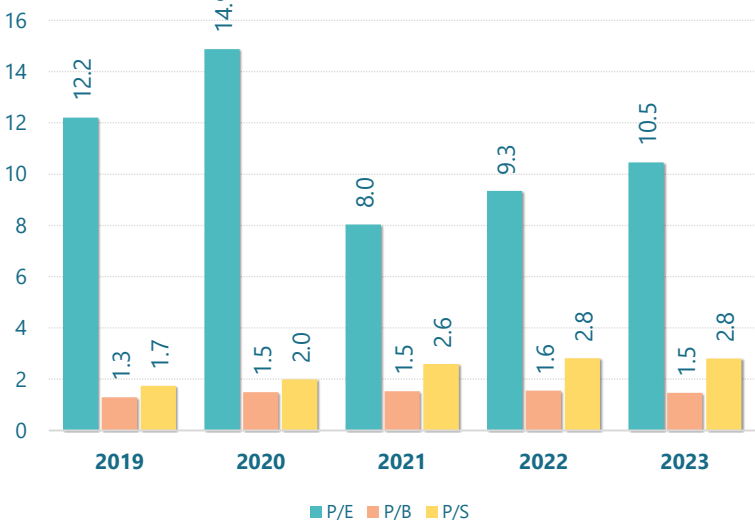
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)